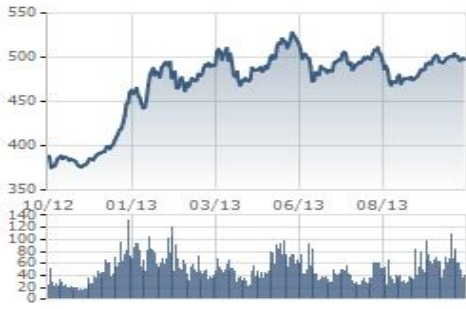


## HOSE 31/10/2013

VNINDEX	497.41	-1.66	-0.33%
KLGD	43,344,990	CP	
GTGD	687.98	Tỷ	
GTR NDTNN	-	6.50	Tỷ
CP Tăng giá	80	CP	
CP Giảm giá	98	CP	
CP Đứng giá	126	CP	

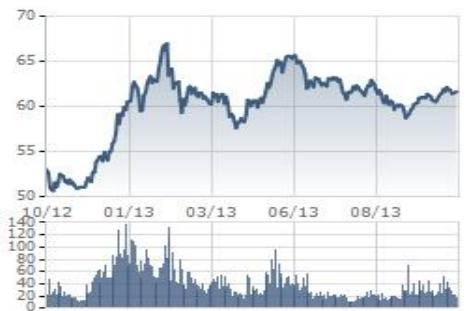


## Tâm điểm

- ▶ 2 sàn đóng cửa trái chiều - vẫn chưa thể thoát khỏi trạng thái giao dịch linh xình
- ▶ Thanh khoản tiếp tục duy trì ở mức khá thấp khiến cho triển vọng tăng trưởng giảm đi. KLGD sàn HOSE tăng 10.6%, trong khi ở sàn HNX giảm 26.3% so với phiên hôm qua
- ▶ Chỉ 130 DN niêm yết trên 2 sàn nằm trong TOP 1000 DN đóng thuế TNDN lớn nhất. Đây là con số được đưa ra trong Báo cáo đánh giá Việt Nam (Vietnam Report) Thời báo kinh tế Sài Gòn
- ▶ Chính phủ cân nhắc phát hành 1 tỷ USD trái phiếu quốc tế. Đây là phương án đã được BTC đưa ra thảo luận trình CP giai đoạn vừa rồi. Thời báo kinh tế Sài Gòn
- ▶ Thành lập Tổng Công ty Công nghiệp Tàu Thủy. QĐ Bộ Giao thông Vận tải cho ra đời Tổng công ty với cái tên khác biệt - SBIC nhd
- ▶ PGS đạt KQKD ấn tượng 9 tháng đầu năm 2013, LNST tăng 70% yoy. Với những lợi thế có được, kỳ vọng mức tăng trưởng tiếp tục được duy trì ở Quý 4. VietinBankSc
- ▶ PVC - Công ty mẹ bắt ngờ báo lỗ quý 3. Nguyên nhân là do sự cạnh tranh về giá và việc công ty con mới đi vào hoạt động. Vietstock

## HNX 31/10/2013

HNXINDEX	61.64	0.05	0.09%
KLGD	15,762,696	CP	
GTGD	156.55	Tỷ	
GTR NDTNN	8.40	Tỷ	
CP Tăng giá	93	CP	
CP Giảm giá	69	CP	
CP Đứng giá	217	CP	



## VN30 & HNX30 INDEX

VN30	555.56	-1.67	-0.30%
HNX30	115.42	0.33	0.28%

## Thị trường / Ngành

	Vốn hóa (tỷ)	P/E	P/B	ROE	ROA
<b>Theo thị trường</b>					
HOSE	833,620	12.1	2.9	23.0%	12.2%
HNX	97,830	29.3	1.5	6.8%	3.9%
<b>Toàn bộ thị trường</b>	<b>931,450</b>	<b>13.4</b>	<b>2.9</b>	<b>21.7%</b>	<b>11.4%</b>

### Theo ngành

Nhựa, cao su & sợi	7,921	5.0	1.1	20.4%	14.8%
Sản phẩm hóa dầu, Nông dược &	21,168	6.2	1.6	27.3%	20.9%
Thép và sản phẩm thép	25,495	11.6	1.4	15.1%	6.4%
Khai khoáng	11,888	37.8	5.0	5.8%	4.7%
Vật liệu xây dựng & Nội thất	13,619	11.0	1.4	17.4%	12.4%
Xây dựng	19,113	18.1	0.7	0.9%	1.9%
Máy công nghiệp	7,344	8.4	1.3	22.7%	12.2%
Kho bãi, hậu cần và bảo dưỡng	8,206	10.2	1.1	17.4%	12.6%
Lốp xe	6,033	7.5	2.3	30.0%	13.7%
Nuôi trồng nông & hải sản	11,672	10.2	1.1	11.8%	5.6%
Thực phẩm	196,281	21.4	5.5	27.0%	21.1%
Dược phẩm	13,167	10.3	2.9	28.3%	18.2%
Phần mềm	12,904	8.0	1.8	23.4%	10.5%
Sản xuất & phân phối điện	18,690	5.8	1.1	21.3%	10.5%
Phân phối xăng dầu & khí đốt	126,956	9.8	3.7	40.8%	24.8%
Bảo hiểm nhân thọ	27,423	25.1	2.2	9.0%	2.3%
Môi giới chứng khoán	15,214	13.3	0.8	7.1%	4.7%
Ngân hàng	207,061	11.6	1.3	11.6%	1.0%
Bất động sản	121,931	19.9	3.0	21.8%	4.9%
Thiết bị và Dịch vụ Dầu khí	24,578	8.0	1.5	19.5%	7.0%

## Thống kê thị trường

- ▶ HOSE: Thống kê và nhận định thị trường
- ▶ HNX: Thống kê và nhận định thị trường
- ▶ Tổng hợp chỉ số ngành toàn thị trường

Sac Q. Nguyen

sacnq@vietinbanksc.com.vn

## ► Tin kinh tế

**Chỉ 130 DN niêm yết trên 2 sàn nằm trong TOP 1000 DN đóng thuế TNDN lớn nhất**

Trong bảng xếp hạng 1000 doanh nghiệp đóng thuế TNDN lớn nhất nước năm nay có hơn 130 doanh nghiệp đã niêm yết trên 2 sàn chứng khoán HNX và HSX. Tuy vậy, số thuế của các doanh nghiệp này đóng góp tính trên tổng số thuế của 1.000 doanh nghiệp thuộc bảng chỉ ở mức khiêm tốn 22%, mà phần đông vẫn là các doanh nghiệp thuộc ngành tài chính, ngân hàng và khoáng sản, xăng dầu.

**Chính phủ cân nhắc phát hành 1 tỷ USD trái phiếu quốc tế**

Chính phủ đang cân nhắc phát hành 1 tỷ USD trái phiếu quốc tế. Thị trường dự kiến phát hành lần này không khác 2 lần phát hành trước, vẫn là thị trường Mỹ. Tuy nhiên, Việt Nam sẽ chờ khi điều kiện thuận lợi mới phát hành, chứ không nhất thiết phải phát hành trái phiếu quốc tế trong năm 2013. Trong phiên họp thường kỳ Chính phủ ngày 30-7, lãnh đạo Bộ Tài chính đã trình bày đề án phát hành trái phiếu chính phủ ra thị trường quốc tế. Sau đó, nghị quyết Chính phủ ngày 7-8 cho biết Chính phủ sẽ có nghị quyết riêng về việc này, nhưng đến nay vẫn chưa thấy ban hành.

**Thành lập Tổng Công ty Công nghiệp Tàu Thủy, xóa bỏ mô hình Tập đoàn Vinashin**

Bộ Giao thông Vận tải hôm nay công bố Quyết định số 3287/QĐ-BGTVT về việc thành lập Tổng công ty Công nghiệp Tàu thủy - tên giao dịch quốc tế là Shipbuilding Industry Corporation (SBIC) trên cơ sở tổ chức lại công ty mẹ và một số đơn vị thành viên của Tập đoàn Công nghiệp Tàu thủy Việt Nam (Vinashin), đánh dấu mốc quan trọng trong quá trình tái cơ cấu doanh nghiệp từng được xác định là chủ lực của nền kinh tế nhưng mắc nhiều sai lầm trong đầu tư, kinh doanh và quản trị. SBIC tại thời điểm thành lập có vốn điều lệ là 9.520 tỷ đồng.

Sac Q. Nguyen

sacnq@vietinbanksc.com.vn

## ► Tin doanh nghiệp

**PGS đạt KQKD ấn tượng 9 tháng đầu năm 2013, LNST tăng 70% yoy. Chúng tôi khuyến nghị tiếp tục nắm giữ PGS.**

CTCP Kinh doanh Khí hóa lỏng Miền Nam vừa công bố BCTC Quý 3/2013, theo đó, doanh thu của PGS quý 3 đạt 1.815 tỷ đồng, tăng 25% so với cùng kỳ, LNST của cổ đông của công ty mẹ đạt 53.5 tỷ đồng, tăng 25.3%. Lũy kế 9 tháng 2013, LNST của cổ đông công ty mẹ đạt 150,6 tỷ đồng, tăng 70% so với cùng kỳ. EPS 3 quý năm nay đạt 3.962 đồng. Đây là một kết quả thực sự ấn tượng bởi trong năm nay PGS cũng thay đổi chính sách sang khấu hao nhanh, nhưng vẫn đạt kết quả tốt. Hơn nữa với hợp đồng giá khí 6 tháng cuối năm với Công ty mẹ được giữ nguyên, kỳ vọng PGS sẽ tiếp tục đạt kết quả ấn tượng ở quý 4/2013.

**REE Lãi ròng 200 tỷ quý 3, 9 tháng lãi 840 tỷ, vượt 29% kế hoạch năm**

CTCP Cơ điện lạnh (mã REE) công bố KQKD hợp nhất quý 3 và 9 tháng đầu năm 2013. Theo đó, REE bất ngờ báo lãi ròng gần 200 tỷ trong quý 3, tăng 128% quý 3 năm trước, 9 tháng lãi ròng gần 840 tỷ, tăng 71% cùng kỳ năm trước. Doanh thu thuần của REE không thay đổi nhiều so với năm trước, quý 3 đạt 560 tỷ, 9 tháng đạt gần 1.684 tỷ, giảm nhẹ 3% cùng kỳ 2012. Quý 3/2013 doanh thu tài chính của REE có mức tăng trưởng vượt bậc, đạt 125 tỷ đồng, tăng 180% so với quý 3 năm trước, điều này là nhờ công ty ghi nhận cổ tức được chia từ các công ty liên doanh liên kết trong quý 3/2013 là 108 tỷ đồng.

**PVC - Công ty mẹ bất ngờ báo lỗ quý 3**

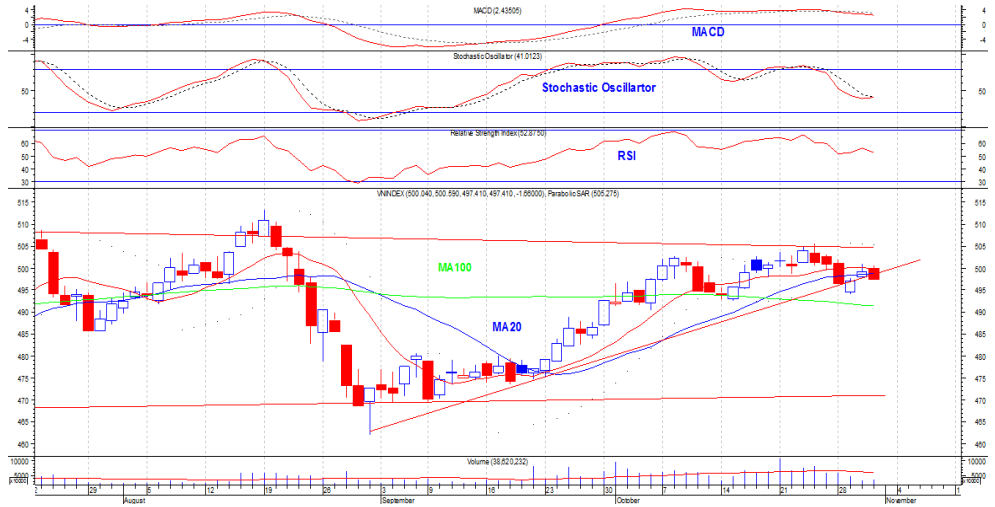
Tổng Công ty Dung dịch khoan & Hóa phẩm dầu khí - PVC công bố BCTC quý 3/2013 với bất ngờ lỗ 8,84 tỷ đồng, lần đầu tiên báo lỗ sau 22 quý liền trước đó có lãi kể từ quý 1/2008. Lũy kế 9 tháng đầu năm 2013, PVC ghi nhận doanh thu gần 1.271 tỷ đồng và lãi ròng 99,9 tỷ đồng, lần lượt tăng 9% và 19% so với cùng kỳ năm trước. Theo giải trình của PVC, do công ty phải cạnh tranh mạnh mẽ về giá làm cho lợi nhuận gộp giảm, đồng thời dự án nhà máy hóa phẩm Dầu khí Cái Mép hoàn thành mới đi vào hoạt động, trong giai đoạn đầu mới đưa vào khai thác do chi phí khấu hao và lãi vay tăng làm tăng chi phí tài chính của công ty mẹ.

**HOSE** 31/10/2013 VNINDEX 497.41 -1.66 -0.33% 43,344,990 CP 687.98 bil VND

### Giao dịch linh xình trong biên độ hẹp

VN-Index giảm 1.66 điểm (-0.33%), đóng cửa tại mức 497.41 điểm. Thị trường tiếp tục giao dịch với biên độ khá hẹp và chưa có dấu hiệu chấm dứt xu hướng đi ngang này.

- 2 đường MA10 và MA20 đi ngang. Mốc MA100 ở ngưỡng 491 - 493 đang cho thấy sự hỗ trợ khá tốt cho thị trường giai đoạn gần đây.
- MACD tiếp tục đi xuống khá nhanh
- ADX đi xuống. Stochastic Oscillator dừng đà giảm và bắt đầu cắt trở lại đường tín hiệu, báo hiệu rủi ro giảm điểm ít đi.



### HOSE Top 5 theo KLGD

ITA	0 (0.0%)	2,534,510
HQC	0 (0.0%)	1,728,720
DIG	0.6 (5.3%)	1,552,200
REE	0.2 (0.8%)	1,325,550
VNE	0.2 (3.6%)	1,273,470

### HOSE Top 5 theo % tăng

PDN	1.8 (6.8%)	28,500
DXV	0.2 (6.3%)	13,210
DRH	0.1 (5.9%)	24,780
LHG	0.4 (5.6%)	39,190
ACL	0.5 (5.6%)	6,460

### HOSE Top 5 theo % giảm

DTT	-0.3 (-6.3%)	2,900
PNC	-0.3 (-6.1%)	150
ALP	-0.2 (-5.6%)	1,750
RIC	-0.3 (-5.2%)	2,720
LAF	-0.3 (-4.8%)	51,830

### HOSE Top 5 Mua ròng NDTNN

DPM	9.3 tỷ	222,550
MSN	9.0 tỷ	110,450
HAG	7.3 tỷ	324,220
VIC	5.7 tỷ	84,680
NTL	5.5 tỷ	400,000

### HOSE Top 5 Bán ròng NDTNN

APC	15.0 tỷ	1,033,180
PVD	12.2 tỷ	190,510
ITA	6.8 tỷ	1,108,680
BVH	4.6 tỷ	115,360
STB	2.9 tỷ	170,580

<b>GD NDTNN</b>	<b>KL Ròng</b>	<b>GT Ròng (tỷ)</b>
HOSE	-1,828,220	6.50

### Nhận định / Bình luận thị trường

- ▶ Thị trường trở lại xu hướng tăng giảm đan xen, dòng tiền hôm nay phân bổ khá tốt vào nhóm REE, HAG, DIG, DPM... nhưng không tạo được nhiều hiệu ứng tốt.
- ▶ Thanh khoản tiếp tục duy trì ở mức khá thấp cho thấy tâm lý nhà đầu tư đang thận trọng và khả năng tăng trưởng vào lúc này của thị trường khá thấp.
- ▶ Trạng thái giao dịch linh xình có lẽ sẽ vẫn tiếp tục được duy trì, xác suất giảm điểm mạnh lúc này cũng sẽ ít đi khi mốc hỗ trợ 491 - 493 tỏ ra khá vững.
- ▶ Khối ngoại bán ròng trở lại với giá trị khá thấp (6.5 tỷ đồng). Chưa có dấu hiệu đáng ngại với đà bán này.
- ▶ Nhà đầu tư cân nhắc giữ một tỷ trọng cổ phiếu ở mức hợp lý khoảng 30%, tránh trường hợp mua đuổi lên khi thị trường nẩy lên mà thanh khoản không gia tăng.

### HOSE - Top 10 theo vốn hóa

Mã CK	SLCPLH (triệu)	Giá (000')	Vốn hóa (tỷ)	P/E (lần)	P/B (lần)	ROE	ROA
GAS	1,895.0	64.0	121,280.00	10.0	3.8	41.6%	25.4%
VNM	833.5	140.0	116,686.50	17.5	7.0	40.5%	32.7%
VCB	2,317.4	29.5	68,363.80	16.5	1.7	9.9%	1.0%
CTG	3,723.4	17.4	64,787.24	6.9	1.2	19.2%	1.5%
VIC	908.7	67.5	61,339.12	13.5	4.3	38.3%	7.8%
MSN	705.1	81.5	57,468.98	95.2	3.8	3.9%	1.5%
BVH	680.5	39.8	27,082.76	25.1	2.2	9.0%	2.3%
STB	1,142.5	16.8	19,194.19	27.4	1.3	4.9%	0.5%
EIB	1,235.5	13.6	16,803.11	12.9	1.2	8.6%	0.8%
HAG	718.2	22.7	16,302.11	24.1	1.3	5.0%	1.7%

### HOSE - Cổ phiếu khuyến nghị theo dõi / mua / bán / nắm giữ

Mã CK	SLCPLH (triệu)	Giá (000')	P/E (lần)	P/B (lần)	ROE	ROA	Khuyến nghị
PVT	232.6	9.5	15.2	0.8	5.6%	1.8%	CW
PPC	318.2	20.3	3.3	1.3	39.7%	16.2%	CB
DPM	379.9	41.8	5.9	1.6	28.7%	24.4%	CW
BMP	45.5	67.5	8.1	2.3	29.6%	26.2%	CW
VSC	28.6	47.4	6.1	1.7	28.6%	21.2%	CW

CB: Xem xét mua | CS: Xem xét bán ra | CH: Xem xét nắm giữ | CW: Theo dõi

**HNX**      31/10/2013      HNX-Index      61.64      0.05      0.09%      15,762,696 CP      156.55 bil. VND

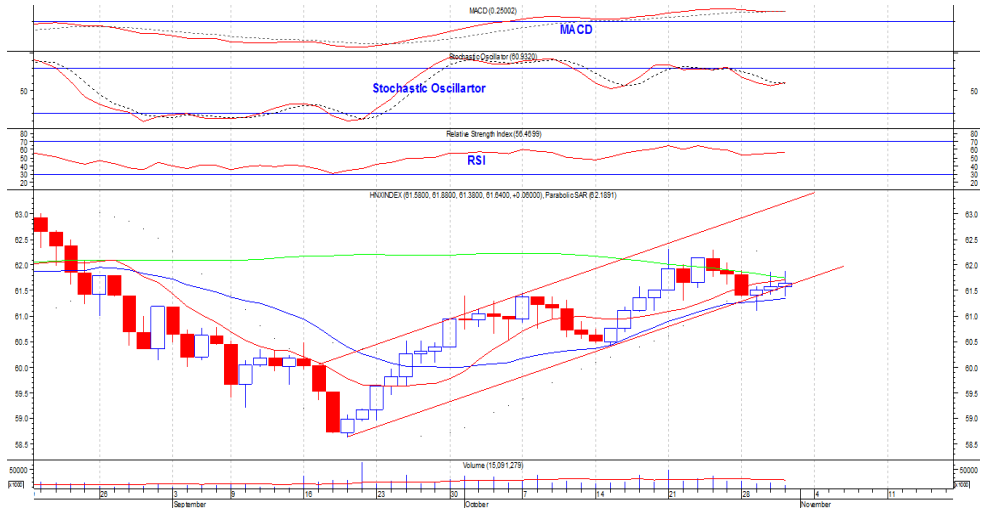
### HNX-Index đóng cửa tăng điểm nhưng thanh khoản lại sụt giảm mạnh

Chỉ số HNX-Index tăng 0.05 điểm (+0.09%), đóng cửa tại mốc 61.64 điểm. Thị trường vẫn giao dịch giằng co, cây nến với thân nền ngắn xuất hiện liên tiếp trong 3 phiên trở lại đây.

- 2 đường MA10 và MA20 chứng đã tăng, Bollinger band co lại cho thấy xu hướng ngắn hạn sẽ vẫn tiếp tục đi ngang.

- Tín hiệu MACD xu hướng giảm dần và đã cắt đường tín hiệu.

- Chỉ báo Stochastic Oscillator chứng lại đã giảm và cho tín hiệu cắt ngược lại đường tín hiệu, báo hiệu xu hướng giảm điểm ít đi.



### HNX Top 5 theo KLGD

PVX	0 (0.0%)	1,408,640
FIT	-1.2 (-7.1%)	1,339,500
SHB	0 (0.0%)	1,175,930
VCG	0 (0.0%)	853,000
SCR	0 (0.0%)	820,920

### HNX Top 5 theo % tăng

HHL	0.1 (16.7%)	7,800
PSG	0.1 (16.7%)	100
GLT	1.4 (10.0%)	177,000
SDP	0.4 (10.0%)	187,100
VE4	0.8 (10.0%)	-

### HNX Top 5 theo % giảm

NVC	-0.1 (-16.7%)	16,800
HHG	-0.3 (-9.7%)	1,500
KSQ	-0.4 (-9.5%)	22,100
VCM	-1.1 (-9.4%)	1,600
BKC	-1 (-9.3%)	600

### HNX Top 5 Mua ròng NDTNN

SHB	5.6 tỷ	817,900
PVS	3.1 tỷ	183,800
NTP	1.2 tỷ	19,500
PLC	0.2 tỷ	10,000
NET	0.1 tỷ	1,700

### HNX Top 5 Bán ròng NDTNN

DBC	1.5 tỷ	84,600
PGS	0.6 tỷ	22,000
PVI	0.1 tỷ	7,790
NLC	0.1 tỷ	4,500
SCR	0.1 tỷ	10,000

GD NDTNN	KL Ròng	GT Ròng (tỷ)
HNX	986,910	8.40

### Nhận định / Bình luận thị trường

- ▶ Sàn Hà Nội tăng điểm nhẹ và vẫn giao dịch quanh mốc hỗ trợ MA100, dòng tiền khá tốt ở PGS, PVS...giúp cho sàn này không bị giảm điểm
- ▶ Thanh khoản sụt giảm mạnh 26.3% cho thấy tâm lý nhà đầu tư đang khá thận trọng. Dòng tiền có xu hướng phân hóa vào nhóm dầu khí có KQKD Q3 tốt.
- ▶ Trạng thái giao dịch linh xình có lẽ sẽ vẫn tiếp tục được duy trì, xác suất giảm điểm mạnh lúc này cũng sẽ ít đi khi mốc hỗ trợ 60.6 - 61 tỏ ra khá vững.
- ▶ Khối ngoại tiếp tục mua ròng khá tốt trên sàn này chính là điều kiện giúp chỉ số HNX-Index không bị giảm quá sâu.
- ▶ Nhà đầu tư cân nhắc giữ một tỷ trọng cổ phiếu ở mức hợp lý khoảng 30%, tránh trường hợp mua đuổi lên khi thị trường nẩy lên mà thanh khoản không gia tăng.

### HNX - Top 10 theo vốn hóa

Mã CK	SLCPLH (triệu)	Giá (000')	Vốn hóa (tỷ)	P/E (lần)	P/B (lần)	ROE	ROA
ACB	921.5	15.6	14,375.64	383.2	1.2	0.3%	0.0%
SQC	110.0	78.2	8,602.00	395.7	6.4	1.6%	1.3%
PVS	446.7	16.8	7,504.57	6.1	1.0	16.5%	4.9%
SHB	886.1	6.9	6,113.98	20.6	0.6	-2.9%	-0.3%
OCH	200.0	24.0	4,800.00	42.0	2.2	6.5%	2.0%
VCG	441.7	9.1	4,019.57	60.6	0.8	1.3%	0.2%
PVI	226.3	16.1	3,642.70	11.7	0.6	5.2%	2.8%
LAS	77.8	35.2	2,739.69	6.8	2.1	31.9%	15.6%
NTP	43.3	59.9	2,595.95	7.8	2.2	28.5%	19.0%
VNR	100.8	22.6	2,278.71	5.8	0.9	15.3%	8.3%

### HNX - Cổ phiếu khuyến nghị theo dõi / mua / bán / nắm giữ

Mã CK	SLCPLH (triệu)	Giá (000')	P/E (lần)	P/B (lần)	ROE	ROA	Khuyến nghị
PGS	38.0	25.8	4.9	1.1	24.4%	6.8%	CB
AAA	19.8	15.6	4.0	0.6	12.2%	6.9%	CB
VND	100.0	9.1	7.3	0.8	10.9%	7.2%	CW
NTP	43.3	59.9	7.8	2.2	28.5%	19.0%	CW
VCG	441.7	9.1	60.6	0.8	1.3%	0.2%	CW

CB: Xem xét mua | CS: Xem xét bán ra | CH: Xem xét nắm giữ | CW: Theo dõi

<b>Chỉ số bình quân ngành</b>	<b>Vốn hóa (tỷ)</b>	<b>P/E</b>	<b>P/B</b>	<b>ROE</b>	<b>ROA</b>
<b>Hóa chất &amp; Tài nguyên cơ bản</b>					
Hóa Chất					
Nhựa, cao su & sợi	7,921	5.0	1.1	20.4%	14.8%
Sản phẩm hóa dầu, Nông dược & Hóa chất khác	21,168	6.2	1.6	27.3%	20.9%
Lâm nghiệp và giấy					
Lâm sản và Chế biến gỗ	867	11.6	0.4	3.5%	2.6%
Sản xuất giấy	514	16.0	0.7	9.2%	5.0%
Kim loại					
Thép và sản phẩm thép	25,495	11.6	1.4	15.1%	6.4%
Khai khoáng					
Khai thác than	1,469	18.7	0.7	5.4%	0.6%
Khai khoáng	11,888	37.8	5.0	5.8%	4.7%
<b>Xây dựng và vật liệu</b>					
Xây dựng và vật liệu					
Vật liệu xây dựng & Nội thất	13,619	11.0	1.4	17.4%	12.4%
Xây dựng	19,113	- 18.1	0.7	0.9%	1.9%
<b>Hàng và dịch vụ công nghiệp</b>					
Hàng công nghiệp					
Containers & Đóng gói	1,879	6.3	1.1	19.7%	10.7%
Công nghiệp phức hợp	335	4.8	0.7	15.7%	11.0%
Điện tử và thiết bị điện					
Hàng điện & điện tử	1,388	9.9	1.1	7.6%	4.5%
Thiết bị điện	1,400	- 10.3	0.6	-0.6%	-1.3%
Công nghiệp nặng					
Xe tải & Đóng tàu	26	89.4	0.4	0.4%	0.3%
Máy công nghiệp	7,344	8.4	1.3	22.7%	12.2%
Vận tải					
Vận tải thủy	5,003	- 2.1	0.6	6.5%	0.9%
Kho bãi, hậu cần và bảo dưỡng	8,206	10.2	1.1	17.4%	12.6%
Dịch vụ vận tải	4,426	10.9	1.2	15.2%	9.3%
Tư vấn & hỗ trợ kinh doanh					
Tư vấn & Hỗ trợ KD	1,611	6.3	1.0	14.4%	7.5%
Đào tạo & Việc làm	184	848.7	0.6	0.9%	0.9%
Nhà cung cấp thiết bị	152	8.0	0.7	10.2%	4.7%
Chất thải & Môi trường	101	2.0	0.7	38.3%	18.6%
<b>Ô tô và Phụ tùng</b>					
Ô tô và Phụ tùng					
Sản xuất ô tô	1,829	13.9	2.7	11.7%	8.4%
Lốp xe	6,033	7.5	2.3	30.0%	13.7%
<b>Thực phẩm và đồ uống</b>					
Bia và đồ uống					
Sản xuất bia	1,238	5.5	1.0	18.2%	11.0%
Vang & Rượu mạnh	229	13.8	1.9	14.9%	9.9%
Đồ uống & giải khát	195	5.1	1.0	16.9%	12.3%
Sản phẩm thực phẩm					
Nuôi trồng nông & hải sản	11,672	10.2	1.1	11.8%	5.6%
Thực phẩm	196,281	21.4	5.5	27.0%	21.1%
<b>Hàng cá nhân và gia dụng</b>					
Hàng gia dụng					
Đồ gia dụng lâu bền	26	- 3.1	0.3	-10.7%	-8.0%
Thiết bị gia dụng	1,761	7.7	1.0	13.7%	6.1%
Hàng hóa giải trí					
Điện tử tiêu dùng	128	3.1	0.9	29.6%	21.4%
Hàng cá nhân					
Hàng may mặc	2,129	7.9	1.1	13.4%	5.7%
Giày dép	6	1.9	0.2	12.3%	6.3%
Hàng cá nhân	4,332	8.7	1.6	18.9%	10.6%
Thuốc lá					
Thuốc lá	696	82.0	0.9	8.6%	5.5%

Chỉ số bình quân ngành	Vốn hóa (tỷ)	P/E	P/B	ROE	ROA
<b>Y tế</b>					
Thiết bị và dịch vụ y tế					
Thiết bị y tế	1,045	4.8	1.0	24.7%	13.4%
Dụng cụ y tế	86	2.4	1.1	30.1%	12.1%
Dược phẩm					
Công nghệ sinh học	156	15.5	1.0	6.6%	4.1%
Dược phẩm	13,167	10.3	2.9	28.3%	18.2%
<b>Bán lẻ</b>					
Phân phối thực phẩm và dược					
Phân phối thực phẩm	460	80.7	1.4	1.8%	0.5%
Bán lẻ					
Bán lẻ phức hợp	526	21.6	0.9	11.4%	6.7%
Phân phối hàng chuyên dụng	2,658	8.3	1.7	30.9%	4.6%
<b>Truyền thông, Du lịch và Giải trí</b>					
Truyền thông					
Dịch vụ truyền thông	10	3.3	0.4	16.1%	9.1%
Sách, ấn bản & sản phẩm văn hóa	902	6.1	0.8	14.5%	8.9%
Du lịch và giải trí					
Hàng không	87	6.4	2.6	35.0%	15.7%
Khách sạn	5,260	45.0	2.1	6.4%	2.4%
Dịch vụ giải trí	1,959	21.1	1.7	13.7%	11.9%
Vận tải hành khách & Du lịch	1,040	17.1	2.0	18.1%	15.2%
<b>Viễn Thông &amp; Công nghệ thông tin</b>					
Viễn thông cố định					
Viễn thông cố định	42	9.8	0.3	3.1%	1.6%
Phần mềm và dịch vụ máy tính					
Dịch vụ máy tính	354	4,820.7	0.5	0.4%	-0.1%
Internet	155	0.9	0.4	-41.0%	-8.5%
Phần mềm	12,904	8.0	1.8	23.4%	10.5%
Thiết bị và phần cứng					
Phần cứng	260	9.8	0.4	4.1%	1.6%
Thiết bị văn phòng	178	5.4	0.7	13.9%	10.1%
Thiết bị viễn thông	1,789	14.8	0.6	5.5%	3.8%
<b>Điện nước, xăng dầu và khí đốt</b>					
Sản xuất & phân phối điện					
Sản xuất & phân phối điện	18,690	5.8	1.1	21.3%	10.5%
Nước & khí đốt					
Phân phối xăng dầu & khí đốt	126,956	9.8	3.7	40.8%	24.8%
Nước	877	4.7	0.9	18.6%	13.0%
<b>Bảo hiểm, Dịch vụ tài chính, Ngân hàng, Bất động sản</b>					
Bảo hiểm phi nhân thọ					
Bảo hiểm phức hợp	1,080	8.8	0.8	8.5%	3.3%
Bảo hiểm phi nhân thọ	5,495	10.0	0.6	6.2%	3.2%
Tái bảo hiểm	2,097	5.8	0.9	15.3%	8.3%
Bảo hiểm nhân thọ					
Bảo hiểm nhân thọ	27,423	25.1	2.2	9.0%	2.3%
Dịch vụ tài chính					
Tài chính đặc biệt	3,090	265.3	1.0	-0.4%	-0.1%
Môi giới chứng khoán	15,214	13.3	0.8	7.1%	4.7%
Ngân hàng					
Ngân hàng	207,061	11.6	1.3	11.6%	1.0%
Bất động sản					
Bất động sản	121,931	19.9	3.0	21.8%	4.9%
Tư Vấn, Định giá, Môi giới Bất động sản	4	5.2	0.4	-7.4%	-3.5%
<b>Dầu khí</b>					
Thiết bị, dịch vụ và phân phối					
Thiết bị và Dịch vụ Dầu khí	24,578	8.0	1.5	19.5%	7.0%

- |                           |  |                          |  |
|---------------------------|--|--------------------------|--|
| ▶ <b>Nguyễn Hữu Quang</b> | <b>Giám đốc Tư vấn Đầu tư</b><br>quangnh@vietinbanksc.com.vn   |                          |  |
| ▶ <b>Nguyễn Quang Sắc</b> | sacnq@vietinbanksc.com.vn<br>- Tổng hợp thông tin vĩ mô<br>- Phân tích kỹ thuật<br>- Nhận định, bình luận thị trường | ▶ <b>Nguyễn Thu Hằng</b> | hangntt@vietinbanksc.com.vn<br>- Ngân hàng<br>- Thép và sản phẩm thép<br>- Dược phẩm               |
| ▶ <b>Nguyễn Hoài Nam</b>  | namnh@vietinbanksc.com.vn<br>- Sản phẩm hóa dầu<br>- Phân phối xăng dầu, khí đốt<br>- Thiết bị và dịch vụ dầu khí    | ▶ <b>Vũ Ánh Nguyệt</b>   | nguyetva@vietinbanksc.com.vn<br>- Nhựa, cao su, sợi<br>- Thực phẩm<br>- Nuôi trồng nông và hải sản |

Bản báo cáo này được chuẩn bị cho mục đích duy nhất là cung cấp thông tin và không nhằm đưa ra bất kỳ đề nghị hay hướng dẫn mua bán chứng khoán cụ thể nào. Các quan điểm và khuyến cáo được trình bày trong bản báo cáo này không tính đến sự khác biệt về mục tiêu, nhu cầu, chiến lược và hoàn cảnh cụ thể của từng nhà đầu tư. Ngoài ra, nhà đầu tư cũng ý thức có thể có các xung đột lợi ích ảnh hưởng đến tính khách quan của bản báo cáo này. Nhà đầu tư nên xem báo cáo này như một nguồn tham khảo khi đưa ra quyết định đầu tư và phải chịu toàn bộ trách nhiệm đối với quyết định đầu tư của chính mình. VietinBankSc tuyệt đối không chịu trách nhiệm đối với toàn bộ hay bất kỳ thiệt hại nào, hay sự kiện bị coi là thiệt hại, đối với việc sử dụng toàn bộ hoặc từng phần thông tin hay ý kiến nào của bản báo cáo này.

Toàn bộ các quan điểm thể hiện trong báo cáo này đều là quan điểm cá nhân của người phân tích. Không có bất kỳ một phần thu nhập nào của người phân tích liên quan trực tiếp hoặc gián tiếp đến các khuyến cáo hay quan điểm cụ thể trong bản báo cáo này.

Thông tin sử dụng trong báo cáo này được VietinBankSc thu thập từ những nguồn mà chúng tôi cho là đáng tin cậy. Tuy nhiên, chúng tôi không đảm bảo rằng những thông tin này là hoàn chỉnh hoặc chính xác. Các quan điểm và ước tính trong đánh giá của chúng tôi có giá trị đến ngày ra báo cáo và có thể thay đổi mà không cần báo cáo trước.

Bản báo cáo này được giữ bản quyền và là tài sản của VietinBankSc. Mọi sự sao chép, chuyển giao hoặc sửa đổi trong bất kỳ trường hợp nào mà không có sự đồng ý của VietinBankSc đều trái luật.

Bản quyền thuộc VietinBankSc, 2013. Vui lòng trích nguồn khi sử dụng các thông tin trong bản báo cáo này.